

Số: 36/BC-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2018

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VTB VÀ HỢP TÁC LAO ĐỘNG QUỐC TẾ**  
**Năm báo cáo: 2017**

**I. Thông tin chung**

*1. Thông tin khái quát*

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần vận tải biển và hợp tác lao động quốc tế (Inlaco Saigon)
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300442760
- Vốn điều lệ: 88.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 88.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: 36-38 Nguyễn Trường Tộ, P.12, Q.4, TPHCM
- Số điện thoại: 028-39433770
- Số fax: 028-39433778
- Website: [www.inlacosaiгон.com](http://www.inlacosaiгон.com)
- Mã cổ phiếu: ISG

*Quá trình hình thành và phát triển*

- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần vận tải biển và Hợp tác lao động quốc tế (Inlaco Saigon) tiền thân là chi nhánh của Công ty Hợp tác lao động với nước ngoài (Inlaco Haiphong) tại TP. Hồ Chí Minh.

- Ngày 27/02/1995, Công ty Inlaco Saigon được thành lập theo Quyết định số 633/QĐ/TCCB-LĐ của Bộ Giao thông Vận tải với số vốn tự có là 250 triệu đồng và hoạt động theo Giấy phép đăng ký kinh doanh lần đầu số 102246 do Ủy ban kế

hoạch cấp ngày 17/4/1995 và đăng ký lại lần thứ 1 số 4106000310 do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở KHĐT Tp. HCM cấp ngày 03/10/2006.

- Ngày 29/4/1996 Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định số 250/TTg thành lập Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam. Theo đó Công ty Hợp tác lao động với nước ngoài phía Nam là một trong những doanh nghiệp thành viên trực thuộc Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam.

- Ngày 12/3/2007, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ra Quyết định số 523/QĐ-BGTVT về việc chuyển Công ty Hợp tác lao động với nước ngoài phía Nam - đơn vị thành viên của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam thành Công ty Cổ phần. Sau đó Công ty được đổi tên là Công ty Cổ phần vận tải biển và Hợp tác lao động Quốc tế, tên giao dịch bằng tiếng Anh là International Shipping and Labour Cooperation Joint Stock Company và tên viết tắt là Inlaco Saigon có trụ sở tại số 36-38 Nguyễn Trường Tộ, P.12, Q.4, Thành phố Hồ Chí Minh.

## *2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:*

- Ngành nghề kinh doanh:

- Kinh doanh vận tải biển;
- Dịch vụ hợp tác lao động (đào tạo, cung ứng lao động và xuất khẩu lao động là thuyền viên cho thị trường Nhật Bản, Hàn Quốc, Philippines, Singapore).
- Dịch vụ logistics (kinh doanh kho bãi, giao nhận hàng hóa, vận tải container bằng đường bộ tại Hải Phòng).

- Địa bàn kinh doanh:

- + TP. Hồ Chí Minh
- + Hải Phòng

## *3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*

- Mô hình quản trị:

- + Đại hội đồng cổ đông
- + Hội đồng quản trị
- + Ban Tổng Giám đốc
- + Ban kiểm soát

- Các phòng, ban:

- + Phòng Tài chính kế toán
- + Phòng Tổ chức – hành chính
- + Phòng Kỹ thuật vật tư
- + Phòng Khai thác tàu biển
- + Phòng Thuyền viên tàu hàng
- + Phòng Thuyền viên tàu dầu
- + Phòng quản lý tàu
- + Ban đào tạo thuyền viên
- + Đội tàu biển của Công ty
- + Chi nhánh Hải Phòng
- + Chi nhánh Hà Nội
- + Chi nhánh Nghệ An- Thanh Hóa

- Các công ty con, công ty liên kết

- + Công ty TNHH một thành viên Inlaco Logistics

Địa chỉ : số 126 Đường Chùa Vẽ, Hải An, Hải Phòng

Số điện thoại : 0225 3825172      Số fax: 0225 3825171

Lĩnh vực SXKD chính: Dịch vụ logistics (kinh doanh kho bãi, giao nhận hàng hóa, vận tải container bằng đường bộ).

Vốn điều lệ thực góp: 14.000.000.000 VND (14 tỷ đồng).

#### 4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Đầu tư vào kinh doanh vận tải biển một cách hiệu quả kết hợp với đào tạo, huấn luyện thuyền viên; đưa Công ty Inlaco Saigon trở thành Công ty hàng đầu tại Việt Nam về xuất khẩu lao động thuyền viên; Phát triển dịch vụ logistics nhằm mục tiêu tối đa hóa lợi nhuận; tạo công ăn việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động; đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho các cổ đông; làm tròn nghĩa vụ với Nhà nước; xây dựng để giữ vững thương hiệu và tạo nền tảng phát triển Công ty một cách ổn định, lâu dài và vững chắc.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Phát huy khả năng quản lý và khai thác đội tàu bách hóa, công tác đầu tư và phát triển vẫn phải được chú trọng. Lựa chọn thời điểm thích hợp để bán tàu cũ, tàu nhỏ, mua tàu mới, nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty và phù hợp với quy hoạch phát triển toàn ngành vận tải biển Việt Nam.

Trong thời gian qua Công ty tập trung duy trì hoạt động của đội tàu trong tình hình khó khăn chung của ngành vận tải biển, nhưng lãnh đạo Công ty luôn nhận thức được rằng lợi thế và uy tín của Công ty Inlaco Saigon chính là lĩnh vực cung cấp thuyền viên cho các chủ tàu trong và ngoài nước. Ngày nay, nói đến Inlaco Saigon là nói đến một trong những công ty xuất khẩu thuyền viên hàng đầu của Việt Nam. Đây chính là thế mạnh mà Công ty đã nỗ lực duy trì kể từ ngày thành lập đến nay và sẽ tiếp tục được quan tâm hơn nữa trong thời gian tới. Công ty đã đăng ký và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 cho dịch vụ thuyền viên để đáp ứng yêu cầu của chủ tàu nước ngoài.

Trong các năm tới, Công ty Inlaco Logistics sẽ phát triển và mở rộng thêm bãi container, đầu tư thêm xe nâng hạ và đầu kéo container, phục vụ tốt hơn nhu cầu của khách hàng.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.

Cùng với việc mở rộng sản xuất kinh doanh như phát triển đội tàu, mở rộng thêm bãi container, đầu tư thêm xe nâng hạ và xe đầu kéo container, đẩy mạnh xuất khẩu lao động, Công ty sẽ tạo thêm được nhiều công ăn việc làm cho xã hội.

Ngoài nhiệm vụ chính của đơn vị là sản xuất kinh doanh, Công ty đã phối hợp với tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tham gia các phong trào như: phong trào đền ơn đáp nghĩa, xóa đói giảm nghèo, ủng hộ đồng bào bão lụt...

##### 5. Các rủi ro:

Giai đoạn từ 10/2008 đến nay, nền kinh tế khủng hoảng nghiêm trọng trên phạm vi toàn cầu ảnh hưởng trực tiếp đến vận tải biển thế giới và trong nước. Hàng hóa khan hiếm, giá cước xuống thấp đến mức tận cùng, thậm chí không đủ cho chi phí nhiên liệu (chưa nói đến cảng phí và phí tối thiểu để chạy tàu). Nhiều doanh nghiệp cỡ phân thậm chí còn lỗ, không có nguồn chi trả cổ tức thường niên và

đang rất trông chờ vào các biện pháp hỗ trợ từ phía Chính phủ, từ các tổ chức tín dụng như giãn khấu hao, cho hưởng ưu đãi lãi suất vay đầu tư, giảm lãi vay nợ tín dụng quá hạn hoặc cho gia hạn nợ.

## II. Tình hình hoạt động trong năm

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	TH 2017	KH 2017	TH 2017/KH 2017 (%)
Tổng doanh thu	285.393	261.000	109%
Tổng tài sản	733.184		
Vốn chủ sở hữu	(369.974)		
Lợi nhuận sau thuế	(78.833)	(90.000)	
Vốn điều lệ	88.000	88.000	
Cổ tức	0%	0	

### 2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

STT	Họ tên	Chức danh	Năm sinh	Tỷ lệ sở hữu và đại diện sở hữu (%)
1	Nguyễn Ngọc Minh	Chủ tịch HĐQT	19/12/1956	14,50
2	Trần Viết Điền	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	10/5/1958	15,03
3	Nguyễn Tuấn Anh	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	23/03/1974	15,22

4	Trần Thị Cẩm Hà	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	02/08/1962	0,32
---	-----------------	--	------------	------

- Những thay đổi trong ban điều hành trong năm: không có thay đổi

- Số lượng cán bộ, nhân viên: 1.184 người.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

Năm 2017, Công ty không thực hiện dự án đầu tư nào.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	795.409	733.184	(8%)
Doanh thu thuần	284.868	279.992	(2%)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(83.861)	(81.700)	(3%)
Lợi nhuận khác	(1.781)	2.948	
Lợi nhuận trước thuế	(85.643)	(78.751)	(9%)
Lợi nhuận sau thuế	(85.643)	(78.833)	(8%)
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Đơn vị
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	0.10	0.08	lần
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			

+ Hệ số thanh toán nhanh	0.09	0.07	lần
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>			
Nợ ngắn hạn			
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	136.60	150.46	%
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	-373.20	-298.17	%
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho	36.17	30.18	lần
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.36	0.38	lần
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	-30.06	-28.16	%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	29.42	21.31	%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	-10.77	-10.75	%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	-29.44	-29.18	%

*5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu*

a) Cổ phần

Tổng số cổ phần: 8.800.000 cổ phần

Loại cổ phần: cổ phần phổ thông

b) Cơ cấu cổ đông:

STT	Loại hình cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Cổ đông tổ chức	02	3.214.600	36,53
2	Cổ đông cá nhân	1.053	5.632.000	63,47
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.055</b>	<b>8.800.000</b>	<b>100</b>

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

Số lượng lao động: 1.184 người

Thu nhập bình quân năm 2017: 7,48 triệu đồng/người/tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Công ty mua BHXH, BHYT, BHTN cho tất cả các cán bộ công nhân viên, thuyền viên ký hợp đồng lao động với Công ty.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp:

- Thuyền viên của Công ty là lực lượng lao động có kỹ thuật, có ngoại ngữ tốt, được đào tạo qua các trường lớp từ trình độ sơ cấp đến đại học. Để tốt nghiệp các trường hàng hải, sinh viên được đi thực tập nghề trên các tàu vận tải biển.



- Trước khi đi làm việc ở nước ngoài, thuyền viên tiếp tục được bố trí thực tập và làm việc trên các tàu của Công ty để lấy kinh nghiệm đi biển. Sau khi hết hạn hợp đồng xuất khẩu lao động, thuyền viên lại được huấn luyện, đào tạo lại, học cập nhật và nâng cao trình độ chuyên môn, ngoại ngữ tại các trường Hàng hải, các Trung tâm huấn luyện thuyền viên đặt tại các trường Hàng hải.

- Chương trình dạy ngoại ngữ: Công ty ký hợp đồng với các trường Đại học Hàng hải, Đại học Giao thông vận tải hoặc các trường Cao đẳng hàng hải mở lớp tiếng Anh chuyên ngành Hàng hải cho thuyền viên mới tuyển dụng, cử thuyền viên tốt nghiệp đại học hoặc cao đẳng hàng hải đi học tiếng Anh chuyên ngành hàng hải theo dự án nâng cấp chất lượng thuyền viên Việt Nam do Công đoàn Thủy thủ Nhật Bản (JSU) tài trợ, mở tại Hải Phòng và TP. HCM, thời gian học từ 3 – 4 tháng. Ngoài ra, để có thể thi lấy bằng sỹ quan vận hành (Thuyền phó 2, 3, Máy 2, 3), thuyền viên phải có chứng chỉ Anh văn B hay chứng chỉ tiếng Anh hàng hải cấp độ 2, lấy bằng sỹ quan quản lý (Thuyền phó 1, Thuyền trưởng, Máy 2, Máy trưởng) phải có chứng chỉ Anh văn C hay chứng chỉ tiếng Anh hàng hải cấp độ 3.

### **III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc**

#### *1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh*

Tổng doanh thu: 285,39 tỷ đồng, đạt 109% kế hoạch năm

Các hoạt động chủ yếu của Công ty:

#### *\* Hoạt động khai thác đội tàu*

Đội tàu của Công ty gồm 06 tàu vừa cho thuê định hạn vừa khai thác. Tàu Aquamarine và tàu Thanh Thủy tự khai thác, 04 tàu còn lại Thanh Ba, Inlaco Accord, Inlaco Bright và Inlaco Express cho thuê định hạn.

#### *\* Xuất khẩu lao động:*

Hoạt động xuất khẩu lao động đóng vai trò quan trọng đóng góp vào hiệu quả của Công ty trong khi các công tác chính của Công ty gặp khó khăn. Lĩnh vực xuất khẩu lao động vẫn duy trì và ổn định. Đối tác chính của Công ty là: Inlaco Japan, Supership Marine Services Inc, New Ocean, các đối tác Hàn Quốc và một số Công ty vận tải biển trong nước như Công ty xi măng Nghi Sơn.

*\* Công tác quản lý kỹ thuật:*

Công ty kiểm tra, giám sát tiêu thụ nhiên liệu, vật tư định kỳ nhằm tăng cường công tác quản lý nhiên liệu, làm cơ sở xây dựng định mức tiêu thụ nhiên liệu trên đội tàu và giảm tối đa chi phí cho đội tàu. Việc giám sát, kiểm kê thường xuyên vật tư, phụ tùng giúp Công ty xác định được việc cung cấp, trang bị cho tàu ở mức an toàn, không dư thừa trong hoàn cảnh Công ty đang thiếu vốn lưu động.

*\* Hoạt động của Công ty Inlaco Logistics:*

Năm 2016-2017, hoạt động của Inlaco Logistics không hiệu quả, do cả nguyên nhân khách quan và nguyên nhân chủ quan. Cung vượt cầu quá nhiều về dịch vụ kho bãi và vận chuyên. Việc xây cầu vượt tại ngã ba Đình Vũ khiến Inlaco Logistics gặp rất nhiều khó khăn trong việc khai thác kho bãi ở khu vực cảng Chùa vẽ, và chi phí cho đội xe vận tải cũng phát sinh nhiều. Tuy nhiên cuối năm 2017, hoạt động của Inlaco Logistics đã có lợi nhuận trở lại.

*2. Tình hình tài chính*

*a) Tình hình tài sản*

Chi nhánh Hải Phòng thanh lý 02 xe ô tô con đã cũ, mua thêm 01 xe ô tô 4 chỗ mới.

*b) Tình hình nợ phải trả*

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ:

Inlaco Saigon còn nợ gốc VDB: 474.674 triệu đồng. Nợ lãi: 322.529 triệu đồng.  
Nợ tại Ngân hàng hàng hải: nợ gốc: 6,209,472 USD, nợ lãi: 287,259 USD

- Phân tích nợ phải trả xấu, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay: khoản nợ Ngân hàng VDB và Công ty đóng tàu Phà rừng, hiện nay Công ty rất khó khăn về tài chính, không có khả năng chi trả.

*3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý*

Năm 2017, Công ty sát nhập 3 phòng: Hành chính quản trị, Tổ chức tiền lương và Kế hoạch đầu tư thành phòng Tổ chức – Hành chính; Sát nhập 2 phòng: Pháp chế và Quản lý an toàn thành phòng Quản lý tàu biển do vậy số lượng Trưởng phòng giảm 3 người so với năm 2016.

#### 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Công ty có kế hoạch bán tàu Thanh Ba cuối năm 2020. Mua thêm 01-02 tàu trọng tải từ 28.000-40.000 DWT từ năm 2020-2025 và 01-02 tàu trọng tải từ 28.000-40.000 DWT từ năm 2025-2030. Mục tiêu đến năm 2030, đội tàu của Công ty đạt trọng tải từ 200.000-250.000 DWT, số lượng CBCNV khoảng 2.000 người.

#### IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

##### 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Trong bối cảnh suy thoái kinh tế và ngành hàng hải, Công ty gặp không ít khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh. 3 lĩnh vực hoạt động chính của Công ty là khai thác đội tàu, dịch vụ cung cấp thuyền viên cho các tàu trong và ngoài nước và dịch vụ logistics. Công tác khai thác đội tàu đóng vai trò quan trọng trong hoạt động của Công ty tuy nhiên những năm qua, hoạt động khai thác không hiệu quả. Nguyên nhân chủ yếu do sự suy thoái kinh tế, giá cước giảm mạnh, giá nhiên liệu, đội tàu Công ty cũ trong khi phụ tùng vật tư, chi phí sửa chữa tăng, đội tàu lên đà nhiều trong năm 2017; và nguyên nhân chủ quan (sự cố do lỗi của thuyền viên trong vận hành, công tác quản lý đội tàu...). Do đó kết quả SXKD năm 2017 của Công ty tiếp tục lỗ.

##### 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Ban Tổng giám đốc gồm những người có đầy đủ trình độ chuyên môn và kinh nghiệm, tâm huyết với Công ty, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

##### 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Công ty tiếp tục duy trì và phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh chính:

- Nâng cao hiệu quả của hoạt động khai thác đội tàu.
- Chú trọng công tác đào tạo thuyền viên, tiếp tục giữ vững vị trí là một trong những Công ty hàng đầu về xuất khẩu lao động thuyền viên ở Việt Nam.
- Đẩy mạnh hoạt động kho bãi và vận tải của Công ty Inlaco Logistics.

#### V. Báo cáo tài chính

##### 1. Ý kiến kiểm toán:

“Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng

như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.”



**NGUYỄN NGỌC MINH**